

Số: 02/QĐ-TA

Nghệ An, ngày 31 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Ông Lê Văn Diên.
- Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại phòng họp Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Quyết định mở phiên họp số: 02/QĐ-TA ngày 24 tháng 7 năm 2025, đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: Trần Văn T - Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 02 tháng 5 năm 1964.

Số CCCD: 040064033939; ngày cấp 18/3/2023.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 7/10.

Nguyên quán: Xã Đ, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm C, xã N, tỉnh Nghệ An.

Con ông Trần Văn P và bà Trương Thị G (đều đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 25 (hai mươi lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 49/HSST; ngày 20/7/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 30/2016/HSST.

Hiện đang được quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N từ ngày 16 tháng 7 năm 2025 cho đến nay. Vắng mặt tại phiên họp.

Với sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Hữu T1 - Chức vụ: Cán bộ Công an xã N, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Chắt - Kiểm sát viên.
- Những người khác tham gia phiên họp: Không.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thể hiện. Trần Văn T nghiện chất ma túy từ năm 2014, đã từng đi chấp hành án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 13/7/2025, Trần Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị Công an xã N phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính, đồng thời Trần Văn T đã có bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó Công an xã N đã phối hợp với Trạm y tế xã N xác định tình trạng nghiện ma túy. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Trạm y tế xã Nghĩa Khánh lập ngày 16/7/2025 xác định Trần Văn T dương tính với chất ma túy tổng hợp dạng hồng phiến (Methamphetamine). Cùng ngày Trần Văn T có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện chất ma túy. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã N xác định Trần Văn T nghiện chất ma túy Methamphetamine nên Công an xã N đã hướng dẫn Trần Văn T đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Tuy nhiên Trần Văn T đã có đơn từ chối cai nghiện tự nguyện nên Công an xã N đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Trần Văn T. Ngày 17/7/2025, Công an xã N đã ra Thông báo số 05/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Trần Văn T, cùng ngày Công an xã N đã giao thông báo cho Trần Văn T theo quy định.

Ngày 22 tháng 7 năm 2025 Trưởng Công an xã N đã có văn bản số 06/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Trần Văn T.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Công an xã N vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị. Căn cứ vào tình trạng nghiện chất ma túy cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với Trần Văn T, Công an xã N đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trần Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng.

Tại phiên họp, Trần Văn T vắng mặt có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T đã đầy đủ các tài liệu, chứng cứ theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Việc thông báo thụ lý, ra quyết định mở phiên họp, tổng đạt các văn bản tố tụng và tiến hành phiên họp của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân theo Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An chấp nhận đề nghị của Công an xã N, tỉnh Nghệ An, xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Trần Văn T.

Việc tuân theo pháp luật của người bị đề nghị: Người bị đề nghị chấp hành

đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình

Thời gian đề nghị: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Nghệ An xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Trần Văn T thời gian từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Công an xã N lập và đề nghị đối với Trần Văn T thấy rằng:

[1] Về đối tượng áp dụng: Trần Văn T là người trên 18 tuổi có đủ năng lực pháp luật hành chính. Ngày 13/7/2025, Trần Văn T có hàng vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị Công an xã N phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã N xác định Trần Văn T nghiện chất ma túy Methamphetamine. Tuy nhiên sau khi được Công an xã N hướng dẫn đăng ký cai nghiện tự nguyện thì Trần Văn T đã có đơn từ chối cai nghiện tự nguyện nên Công an xã N đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP là đúng quy định. Vì vậy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Trần Văn T là đúng đối tượng, đúng hành vi vi phạm, đúng quy định tại Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi bổ sung); Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

[2] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, chứng cứ về nhân thân, các tài liệu chứng minh về tình trạng nghiện chất ma túy, tài liệu chứng minh hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cũng như tài liệu chứng minh Trần Văn T từ chối cai nghiện ma túy tự nguyện. Do đó về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đúng quy định tại Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi bổ sung); các Điều 40; 41; 42; 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm của Trần Văn T thấy rằng: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn T đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Trần Văn T là cần thiết để chữa bệnh, lao động, học văn hoá, học nghề giúp T cai nghiện được chất ma túy trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng: Trần Văn T có nhân thân xấu đã từng đi chấp hành án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng T không lấy đó làm bài học để tự răn đe giáo dục bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục vi phạm, do đó cũng cần xem xét khi áp dụng. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho Trần Văn T trong quá trình lập hồ sơ

đã thành khẩn khai báo về hành vi vi phạm. Tại phiên họp Trần Văn T vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Do đó cần căn cứ khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để xem xét giảm nhẹ cho Trần Văn T.

[5] Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105 - Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi bổ sung).

Căn cứ các Điều 27; 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ các Điều 40; 41; 42; 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ các Điều 3; 18; 20; 23; 24 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Trần Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày Trần Văn T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trần Văn T có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định; Công an xã N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Nghệ An có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã N có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định đưa Trần Văn T người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là:

Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, phòng PC04, Công an tỉnh N

Địa chỉ: Xã N, tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 8 - Nghệ An;
- UBND xã N;
- Công an xã N;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Văn Diên